

Số: 97/NQ-HĐND

Than Uyên, ngày 28 tháng 3 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN  
KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định 420/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023;*

*Xét Tờ trình số 702/TTr-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện Than Uyên về phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 27/3/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023 với tổng số vốn là 32.966 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 với số tiền là 29.135 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 17.161 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 8.780 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 3.194 triệu đồng.

2. Bổ sung kinh phí để thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn huyện Than Uyên là 2.683 triệu đồng.

3. Bổ sung kinh phí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các Nghị định của Chính phủ: Số 108/2014/NĐ-CP, số 113/2018/NĐ-CP, số 142/2020/NĐ-CP là 880 triệu đồng.

4. Bổ sung kinh phí thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 (kinh phí khoán khoanh nuôi tự nhiên): 268 triệu đồng.

Nguồn vốn phân bổ, bổ sung: Từ nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 13/3/2023.

*(Chi tiết có các phụ biểu đính kèm)*

## **Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3.** Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

### **Nơi nhận:**

- TT. HĐND, UBND tỉnh
- Sở KH&ĐT
- Sở Tài chính
- TT. Huyện uỷ
- TT. HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện;
- Các Ban HĐND, Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

} b/c;

**CHỦ TỌA**



**Lò Văn Tuyển**



## BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ, BỔ SUNG KINH PHÍ NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND huyện Than Uyên)

Biểu số 01

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>32.966</b>	
<b>A</b>	<b>Kinh phí thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia</b>	<b>29.135</b>	
<b>*</b>	<b>Kinh phí phân bổ chi tiết</b>	<b>29.135</b>	
I	Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	17.161	Chi tiết tại Biểu số 02
II	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	8.780	Chi tiết tại Biểu số 03
III	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	3.194	Chi tiết tại Biểu số 04
<b>B</b>	<b>Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách năm 2023</b>	<b>3.831</b>	
I	Kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022	2.683	Chi tiết tại Biểu số 05
II	Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách năm 2023	880	Chi tiết tại Biểu số 06
III	Kinh phí thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022	268	Chi tiết tại Biểu số 07

**PHỤ BIỂU PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI  
VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND huyện Than Uyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung thực hiện	Quy mô	Kế hoạch vốn thực hiện năm 2023	Đơn vị thực hiện (chủ đầu tư)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	<b>Tổng cộng</b>		<b>17.161</b>		
<b>I</b>	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		1.771		
1	Nội dung 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề	Máy cày, bừa tại 9 xã (Pha Mu, Tà Hừa, Mường Than, Mường Mít, Tà Mung, Phúc Than; Mường Cang, Ta Gia, Khoen On)	550	Phòng Dân tộc	
2	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	Bồn chứa nước tại 09 xã (Pha Mu, Tà Hừa, Mường Than, Mường Kim, Phúc Than, Khoen On, Mường Mít, Ta Gia, Hua Nà)	1.221	Phòng Dân tộc	
<b>II</b>	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị		<b>2.256</b>		
1	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	Trồng khoảng 60 ha tại 4 xã (Pha Mu, Khoen On, Tà Hừa, Tà Mung)	600	Ban Quản lý rừng phòng hộ	
2	Tiểu dự án 2 - Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị: Trồng khoảng 25 ha cây ăn quả tại các xã Tà Mung, Khoen On và một số xã trên địa bàn huyện	1.656	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	
<b>III</b>	Dự án 4-Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		<b>2.033</b>		
1	Duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sinh hoạt bản Khá, xã Tà Mung	Sửa đập đầu mối, bể lọc, thay tuyến ống, lắp đặt đồng hồ	325	UBND xã Tà Mung	
2	Duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sinh hoạt bản Lun 2, xã Tà Mung	Duy tu, bảo dưỡng đập đầu mối; thay thế tuyến ống, lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước	200	UBND xã Tà Mung	
3	Duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị nhà văn hóa bản Pá Khoang, Pá Khôm, Huổi Bắc, xã Pha Mu	Sửa chữa các vị trí hỏng hóc, xuống cấp và mua sắm các thiết bị phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa các bản	91	UBND xã Pha Mu	
4	Duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị nhà văn hóa bản Chít, xã Pha Mu	Son lại tường, đồ sơn bê tông, mua sắm bàn ghế họp, micro, loa, tăng âm.	100	UBND xã Pha Mu	

STT	Nội dung thực hiện	Quy mô	Kế hoạch vốn thực hiện năm 2023	Đơn vị thực hiện (chủ đầu tư)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
5	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông nội bản Hua Chít, xã Tà Hừa	Duy tu, bảo dưỡng mặt đường	348	UBND xã Tà Hừa	
6	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông nội bản Múi 2, xã Khoen On	Duy tu, bảo dưỡng đồ bê tông các công rãnh, đắp mặt bê tông rãnh và lấp đát các biên báo, bổ sung lấp đát điện chiếu sáng các tuyến đường nội bản	285	UBND xã Khoen On	
7	Duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sinh hoạt bản Sàng, xã Khoen On	Bể chứa, thay thế đường ống, van, vòi bị hư hỏng	200	UBND xã Khoen On	
8	Duy tu, bảo dưỡng nhà văn hoá bản Thảm Phé, Nà Then, xã Mường Kim	Sửa chữa mái tôn, trần, tường bao, cửa, công, hệ thống điện, công trình vệ sinh	284	UBND xã Mường Kim	
9	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông nông thôn từ QL 32 vào bản Che Bó, xã Phúc Than	Duy tu, bảo dưỡng mặt đường, rãnh thoát nước	100	UBND xã Phúc Than	
10	Duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sinh hoạt bản Hua Mỹ, xã Ta Gia	Bể lọc, bể chứa, đầu mối, thay thế tuyến ống, van, vòi bị hư hỏng	100	UBND xã Ta Gia	
IV	<b>Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b>		<b>8.587</b>		
1	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường PTDT nội trú, trường PTDT bán trú, trường PT có học sinh ở bán trú và xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Lớp xoá mù chữ 11 xã và Mua sắm trang thiết bị cho 7 trường	1.526	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
2	Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc, đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Bồi dưỡng kiến thức dân tộc	739	Phòng Nội vụ	
3	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi		6.322		
	Số hóa các chương trình, giáo trình, học liệu	Modul Lý thuyết và Mô hình 3D nghề sửa chữa xe máy, lắp ráp máy tính	640,4	Trung tâm GDNN - GDTX	
	Xây dựng các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp	Mô hình đào tạo nghề sản xuất nguyên liệu, chăn nuôi như: Chè, chanh leo, lợn, gà...	1.380	Trung tâm GDNN - GDTX	
	Phát triển, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, người dạy nghề		200	Trung tâm GDNN - GDTX	
	Phát triển chương trình giáo trình tài liệu giảng dạy	Chỉnh sửa chương trình giáo trình đào tạo	163	Trung tâm GDNN - GDTX	

STT	Nội dung thực hiện	Quy mô	Kế hoạch vốn thực hiện năm 2023	Đơn vị thực hiện (chủ đầu tư)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình của Trung tâm GDNN-GDTC	Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình: San mặt bằng sân tập luyện. Sửa chữa phòng học thành thư viện và các trang thiết bị thư viện.	1.896,6	Trung tâm GDNN - GDTC	
	Mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ đào tạo	Mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ đào tạo: Thiết bị mô phỏng nghề Điện tử dân dụng; nghề Hàn; nghề sửa chữa lắp ráp máy tính	1.260	Trung tâm GDNN - GDTC	
	Tuyên truyền, tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài		200	Phòng Lao động TB&XH	
	Hỗ trợ người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng lao động		560	Phòng Lao động TB&XH	
	Kiểm tra giám sát		22	Phòng Lao động TB&XH	
V	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	Tuyên truyền, vận động; xây dựng, nhân rộng mô hình thay đổi "nếp nghĩ, cách làm"; Đảm bảo tiếng nói; trang bị kiến thức cho phụ nữ và trẻ em	1.646	Hội Phụ nữ	
VI	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn		255		
1	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Duy trì và triển khai, nhân rộng mô hình tại các xã/trường có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao; Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Mô hình, Dự án và thực hiện các chính sách	255	Phòng Dân tộc	
VII	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình		613		
1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030		489		
	Nội dung số 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín.	Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, tập huấn, biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến.	372	Phòng Dân tộc	
	Nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số.	Tổ chức các hội nghị tại các xã: Ta Gia; xã Tà Mung; xã Tà Hù; xã Khoen On, xã Mường Mít, xã Pha Mu	117	Phòng Tư pháp	
2	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện chương trình	Tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực giám sát; cử cán bộ đi giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của các xã	124	Phòng Dân tộc	



**BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ, BỔ SUNG KINH PHÍ NĂM 2023  
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND huyện Than Uyên)*

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Quy mô	Kế hoạch vốn năm 2023	Đơn vị thực hiện (chủ đầu tư)	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>		<b>8.780</b>		
	<b>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</b>		<b>8.780</b>		
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo	Trồng khoảng 37 ha cây ăn quả tại một số xã trên địa bàn huyện	3.979	Trung tâm DVNN	
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng		2.467		
2.1	<i>Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp</i>	<i>Hỗ trợ máy nông nghiệp</i>	<i>1.770</i>	<i>Trung tâm DVNN</i>	
2.2	<i>Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng</i>	<i>Triển khai một số hoạt động cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em từ dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện</i>	<i>697</i>	<i>Văn phòng HĐND-UBND</i>	
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp bền vững		1.701		
3.1	<i>Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>	<i>Mở các lớp dạy nghề cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp</i>	<i>1.326</i>	<i>Trung tâm GDNN-GDTX</i>	
3.2	<i>Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững</i>	<i>Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người; Hỗ trợ giao dịch việc làm; Thu thập phân tích, dự báo thị trường lao động</i>	<i>375</i>	<i>Phòng Lao động TB&amp;XH</i>	

STT	Nội dung	Quy mô	Kế hoạch vốn năm 2023	Đơn vị thực hiện (chủ đầu tư)	Ghi chú
4	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin		137	Phòng Lao động TB&XH	
4.1	Tiểu dự án 2: Truyền thông và giảm nghèo đa chiều	Tổ chức thực hiện phong trào thi đua "cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; biểu dương, khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân; xây dựng và tổ chức các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia thụ hưởng chương trình, tiếp cận các dịch vụ xã hội về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài; y tế, giáo dục, nhà ở, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội; Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo	137		
5	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình		496	Phòng Lao động TB&XH	
5.1	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình	Mở các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp cơ sở, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm giảm nghèo.	359		
5.2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá	Tổ chức kiểm tra, giám sát; điều tra, rà soát hộ nghèo trên địa bàn các xã	137		







**PHÂN BỐ, BỔ SUNG KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HDND ngày 28/3/2023 của HDND huyện Than Uyên)

Biểu 04

Đơn vị: Triệu  
đồng

STT	Nội dung	Quy mô	Tổng kinh phí	Đơn vị thực hiện (Chủ đầu tư)	Ghi chú
	<b>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</b>		<b>3.194,0</b>		
1	Kinh phí quản lý, chỉ đạo điều hành Chương trình		100	Phòng Nông nghiệp và PTNT	
2	Quy hoạch vùng huyện		1.896,0	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
3	Chi phổ biến Giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, giải quyết hòa giải mâu thuẫn ở khu vực nông thôn; nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý	Tổ chức tập huấn tại xã Pha Mu; Tà Hừa; Hua Nà; hướng dẫn xây dựng mô hình điểm PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; biên soạn, in ấn, cấp phát tài liệu.	25	Phòng Tư pháp	
4	Nâng cấp hệ thống xử lý nước sạch bản Khoang xã Mường Mít	Mua sắm thiết bị lọc; thiết bị khử trùng. Phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân bản Khoang và 03 điểm trường; 01 trạm y tế xã Mường Mít	450	UBND xã Mường Mít	
5	Mở lớp xóa mù chữ	Mở các lớp xóa mù chữ tại các xã: Tà Mung, Khoen On, Pha Mu	160	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
6	Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ NTM các cấp	Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức các cấp về triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	70,6	Phòng Nông nghiệp và PTNT	
7	Mua sắm trang thiết bị Nhà văn hoá	Mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa một số bản của 3 xã: Ta Gia, Mường Than, Mường Cang.	400	Phòng Văn hóa và Thông tin	
8	Hỗ trợ xây bể chứa bao bì thuốc BVTV sau sử dụng		92,4		
-	Xã Phúc Than	Hỗ trợ kinh phí xây bể chứa bao bì thuốc BVTV	53,2	UBND xã Phúc Than	
-	Xã Mường Kim	Hỗ trợ kinh phí xây bể chứa bao bì thuốc BVTV	39,2	UBND xã Mường Kim	

## BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỀ HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HDND ngày 28/3/2023 của HDND huyện Than Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Công trình	Phạm vi, mức độ thiệt hại, nguyên nhân	Dự kiến biện pháp khắc phục	Dự kiến tổng mức đầu tư	Phân bổ kế hoạch vốn	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
	<b>Tổng cộng:</b>			<b>2.683</b>	<b>2.683</b>		
1	Khắc phục, sửa chữa tuyến đường bản Mờ đi Noong Quang xã Khoen On	Sạt lở đất đá taluy dương: 01 vị trí; xói lở mặt đường, rãnh dọc	Hót sạt nền đường, cắt cơ mái taluy có nguy cơ sạt lở, xếp rọ đá. Bù phụ mặt đường bị sới lở bằng cấp phối	736	736		
2	Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, Tuyến đường bản Mùi đi Hua Đán xã Khoen On	Sạt lở đất đá taluy dương: Bị sạt lở khoảng 25m <sup>3</sup> , một số đoạn rãnh bị hở hàm ếch và đứt gãy dài khoảng 50m)	Hót sạt nền đường, cắt cơ mái taluy có nguy cơ sạt lở, xếp rọ đá. Bù phụ mặt đường bị sới lở bằng cấp phối	638	638		
3	Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông tuyến đường sản xuất từ Chiềng Ban 2 đi Thảm Phé xã Mường Kim	Trên taluy dương xuất hiện hai tầng cung trượt	Hót sạt nền đường, cắt cơ mái taluy có nguy cơ sạt lở, xếp rọ đá. Bù phụ mặt đường bị sới lở bằng cấp phối	491	491	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
4	Khắc phục, sửa chữa tuyến đường nội bản Xoong xã Tà Mung	Sạt mất rọ đá có nguy cơ mất công làm ảnh hưởng đến tuyến đường với chiều dài 5m, sâu 9m	Hót sạt nền đường, cắt cơ mái taluy có nguy cơ sạt lở, xếp rọ đá. Bù phụ mặt đường bị sới lở bằng cấp phối	474	474		
5	Khắc phục hậu quả thiên tai, sửa chữa gia cố lại mô cầu, kè bảo vệ khu dân cư tại Ngõ 458 đường Điện Biên Phủ, thị trấn Than Uyên	Cầu, kè bảo vệ khu dân cư bị xói lở, hở hàm ếch	Sửa chữa, gia cố lại cầu, kè	344	344		

BIỂU TỔNG HỢP BỔ SUNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TINH GIẢN BIÊN CHẾ THEO NGHỊ ĐỊNH  
108/2014/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 113/2018/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 143/2020/NĐ-CP  
(ĐỢT 1 NĂM 2023)



Từ nguồn CCTL được tính bổ sung tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND huyện Than Uyên)

Đvt: Triệu đồng

STT	Họ và tên đối tượng nghỉ	Đơn vị công tác	Tổng số tiền	Được hưởng chính sách		Ghi chú
				Nghỉ hưu trước tuổi	Thôi việc ngay	
1	2	3	4=5+6	5	6	7
	<b>TỔNG SỐ (5 người):</b>		880	641	239	
1	Phạm Thị Toàn	Trường Tiểu học xã Phúc Than	214	214		
2	Phùng Thị Thoa	Trường Mầm non Thị trấn Than Uyên	217	217		
3	Nguyễn Thị Uyên	Trường THCS xã Mường Than	210	210		
4	Tông Văn Lạ	UBND xã Mường Mít	125		125	
5	Lò Văn Chanh	UBND xã Mường Cang	114		114	



## BIỂU BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH

Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương được giao tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND huyện Than Uyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Kinh phí thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 (Kinh phí khoán khoán nuôi tự nhiên)		
1	Ban Quản lý rừng phòng hộ	268	Bổ sung có mục tiêu
	Cộng	268	